

**BỘ XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 139 /BXD-KHTC

V/v sử dụng nguồn dự phòng  
phí và chi phí tiết kiệm của các  
gói thầu thuộc dự án ĐTXD hệ  
thống hạ tầng kỹ thuật –  
Trường TCN Viglacera

Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2012

Kính gửi: Công ty đầu tư phát triển hạ tầng Viglacera  
– Chi nhánh Tổng công ty Viglacera

Bộ Xây dựng nhận được công văn số 429/CTHT-KTXD ngày 26/7/2012 của Công ty đầu tư phát triển hạ tầng Viglacera – Chi nhánh Tổng công ty Viglacera về việc đề nghị Bộ Xây dựng chấp thuận sử dụng nguồn dự phòng phí và chi phí tiết kiệm của các gói thầu khác cho các gói thầu sử dụng vốn ngân sách nhà nước thuộc dự án ĐTXD hệ thống hạ tầng kỹ thuật – Trường Trung cấp nghề Viglacera. Sau khi xem xét, Bộ Xây dựng có ý kiến như sau:

Theo quy định tại Điều 7, Điều 10, Điều 11 Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình, trường hợp việc điều chỉnh cơ cấu đầu tư, dự toán xây dựng công trình nhưng không làm thay đổi tổng mức đầu tư thì thẩm quyền phê duyệt là Chủ đầu tư.

Trường hợp dự án ĐTXD hệ thống hạ tầng kỹ thuật – Trường Trung cấp nghề Viglacera do Công ty đầu tư phát triển hạ tầng Viglacera – Chi nhánh Tổng công ty Viglacera làm chủ đầu tư, phân vốn NSNN đã được Bộ Xây dựng phê duyệt là 23.597.281.000 đồng. Dự toán xây dựng công trình do Tổng công ty Viglacera duyệt. Trong quá trình triển khai dự án, theo báo cáo của Công ty đầu tư phát triển hạ tầng Viglacera – Chi nhánh Tổng công ty Viglacera tại công văn số 429/CTHT-KTXD ngày 26/7/2012 thì xuất phát từ tình hình triển khai thực tế cũng như để sử dụng nguồn vốn NSNN cấp hiệu quả nhất (bao gồm cả dự phòng phí và kinh phí tiết kiệm được sau đấu thầu), Tổng công ty Viglacera đã có những quyết định điều chỉnh giá trị dự toán một số hạng mục công trình nhưng không làm thay đổi tổng giá trị phân vốn NSNN trong dự án đã được Bộ Xây dựng phê duyệt. Việc điều chỉnh này là đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng công trình.

Do đó, Bộ Xây dựng thống nhất việc Chủ đầu tư dự án (Công ty đầu tư phát triển hạ tầng Viglacera – Chi nhánh Tổng công ty Viglacera) cân đối lại nguồn vốn trong đó có sử dụng chi phí dự phòng, kinh phí tiết kiệm sau đấu thầu các gói thầu đã thực hiện để triển khai các gói thầu chưa thực hiện theo dự toán được duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Trần Văn Sơn (để b/c);
- KBNN Cầu Giấy, Hà Nội;
- Lưu: VT, KHTC (2b).

TL. BỘ TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH



Trần Thanh Hà

**BỘ XÂY DỰNG**  
Số: 267/QĐ-BXD

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà nội, ngày 15 tháng 8 năm 2012

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc tiếp nhận cán bộ**

**BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG**

Căn cứ Nghị định số 17/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Xét đơn xin tuyển dụng vào làm việc tại Cơ quan Bộ Xây dựng của bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Cử nhân Tài chính ngân hàng đề ngày 20/7/2012;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tiếp nhận bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Sinh năm 1990, Cử nhân Tài chính ngân hàng vào làm việc theo chế độ lao động hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế tại Vụ Hợp tác quốc tế kể từ ngày 15/8/2012

**Điều 2.** Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh được hưởng mức lương 85% của bậc 1/9 - hệ số 2,34 ngạch chuyên viên và do Văn phòng Bộ Xây dựng chi trả theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế và bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- BT Trịnh Đình Dũng (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ TCCB. H(4).

**TL. BỘ TRƯỞNG**  
**VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ**



Ngô Minh Mẫn

**BỘ XÂY DỰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **29** /BXD - VLXD

V/v: Kiểm tra chất lượng kính của Nhà máy kính nổi Trảng An thuộc Công ty TNHH Hương Giang tại tỉnh Ninh Bình

Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2012

Kính gửi: Công ty TNHH Hương Giang

Thực hiện Quyết định số 721/QĐ-BXD ngày 06/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc “Kiểm tra chất lượng kính của Nhà máy kính nổi Trảng An thuộc Công ty TNHH Hương Giang”. Bộ Xây dựng đề nghị Lãnh đạo Công ty (người có tư cách pháp nhân) bố trí thời gian và chuẩn bị các nội dung được quy định trong các văn bản sau để làm việc với đoàn kiểm tra.

- Thông tư số 11/2011/TT-BXD ngày 30/8/2011 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hoá vật liệu xây dựng.

- Thông tư số 21/2010/TT-BXD ngày 16/11/2010 của Bộ Xây dựng hướng dẫn chứng nhận hợp quy và công bố hợp quy đối với sản phẩm, hàng hoá vật liệu xây dựng.

- Thông tư số 11/2009/TT-BXD ngày 18/6/2009 của Bộ Xây dựng quy định công tác quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hoá kính xây dựng.

- Thông tư số 16/2009/TT-BKHCN ngày 02/6/2009 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hoá lưu thông trên thị trường.

- Nghị định số 89/2006/NĐ-CP ngày 30/8/2006 của Chính phủ quy định về nhãn hàng hoá.

Trong quá trình kiểm tra Đoàn sẽ lấy mẫu sản phẩm của nhà máy để thử theo tiêu chuẩn TCVN 7218:2002.

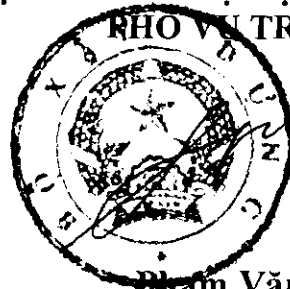
Thời gian kiểm tra: 8h30 - 17h ngày 31/8/2012

Địa điểm kiểm tra: Tại Nhà máy Kính nổi Trảng An và Trụ sở Công ty TNHH Hương Giang.

Địa chỉ liên hệ: Phạm Văn Quang - Chuyên viên Vụ Vật liệu xây dựng - Bộ Xây dựng. Di động: 0913247272. / *quang*

*Nơi nhận:*  
- Như trên;  
- Lưu: VP, VLXD.

TL. BỘ TRƯỞNG  
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ VẬT LIỆU XÂY DỰNG  
PHẠM VĂN BẮC



Phạm Văn Bắc

**BỘ XÂY DỰNG**

Số: **268** /BXD-TCCB

V/v cử cán bộ, công chức tham gia lớp tập huấn nghiệp vụ về công tác thanh niên

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày **15** tháng 8 năm 2012

Kính gửi: Bộ Nội vụ

Bộ Xây dựng nhận được Công văn số 2399/BNV-CTTN ngày 29/6/2012 của Bộ Nội vụ đề nghị cử cán bộ, công chức tham gia Lớp tập huấn nghiệp vụ quản lý nhà nước về thanh niên cho cán bộ, công chức của các Bộ, ngành, Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Sau khi xem xét, Bộ Xây dựng cử đồng chí Nguyễn Hoàng Dũng - Chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, tham gia lớp tập huấn nêu trên tại Miền Bắc.

Điện thoại liên hệ: (04)-39760271/144  
0982166567

Bộ Xây dựng thông báo để Bộ Nội vụ biết và tổng hợp danh sách./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, Vụ TCCB.

**TL. BỘ TRƯỞNG**  
**KT. VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ**  
**PHÓ VỤ TRƯỞNG**



**Nguyễn Hồng Khải**

**BỘ XÂY DỰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : 318 /BXD-KHCN

V/v Áp dụng QCVN 06:2010/BXD.

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2012

Kính gửi: Công ty Cổ phần TD

Bộ Xây dựng đã nhận công văn số 120807/TDC-BXD ngày 07/8/2012 của Công ty Cổ phần TD, Bộ Xây dựng trả lời như sau:

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 06:2010/BXD “An toàn cháy cho nhà và công trình” được ban hành kèm theo Thông tư số 07/2010/TT-BXD ngày 28/7/2010 của Bộ Xây dựng, có hiệu lực từ ngày 17/9/2010. Quy chuẩn quy định các yêu cầu chung về an toàn cháy cho nhà và công trình xây dựng trong điều kiện kỹ thuật phòng cháy chữa cháy tại Việt Nam. Trong đó có quy định việc phải bố trí các buồng thang bộ không nhiễm khói loại N1 trong các nhà có chiều cao lớn hơn 28m ... (tại Mục 3.4.12. QCVN 06:2010/BXD).

Đối với những trường hợp đặc biệt có yêu cầu giảm bớt một số quy định trong quy chuẩn này, cần có luận chứng gửi Bộ Xây dựng nêu rõ các giải pháp bổ sung, thay thế, và luận chứng này phải được sự thẩm duyệt của Cục Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ theo quy định tại Mục 1.1.7 của Quy chuẩn này.

Về kiến nghị của Quý công ty đối với dự án The Costa Nha Trang – Khu liên hợp khách sạn và căn hộ 32-34 Trần Phú, việc thiết kế buồng thang không nhiễm khói loại N3 hoặc N2 thay thế buồng thang N1 cần phải có giải pháp bổ sung thay thế để đảm bảo các yêu cầu như đối với buồng thang N1 trong bất cứ tình huống nào: hệ thống hút khói cưỡng bức, áp suất dương trong buồng thang. Các hệ thống kỹ thuật phải được kiểm tra thường xuyên và phải đảm bảo duy trì hoạt động trong suốt quá trình sử dụng.

Trên đây là trả lời của Bộ Xây dựng để Quý Công ty được biết và thực hiện./.

Nơi nhận: *H*

- Như trên;
- TT Nguyễn Thanh Nghị (để b/c);
- Lưu VT, Vụ KHCN.

**TL. BỘ TRƯỞNG**  
**KT. VỤ TRƯỞNG VỤ KHCN&MT**  
**PHÓ VỤ TRƯỞNG**



**Trần Hữu Hà**

**BỘ XÂY DỰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : 319/BXD-KHCN

V/v Áp dụng QCVN 06:2010/BXD.

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2012

Kính gửi: Công ty Cổ phần Hạ tầng và Bất động sản Việt Nam


Bộ Xây dựng đã nhận công văn số 01/CV/KHĐT/2707 ngày 27/7/2012 của Công ty Cổ phần Hạ tầng và Bất động sản Việt Nam, Bộ Xây dựng trả lời như sau:

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 06:2010/BXD “An toàn cháy cho nhà và công trình” được ban hành kèm theo Thông tư số 07/2010/TT-BXD ngày 28/7/2010 của Bộ Xây dựng, có hiệu lực từ ngày 17/9/2010. Quy chuẩn quy định các yêu cầu chung về an toàn cháy cho nhà và công trình xây dựng trong điều kiện kỹ thuật phòng cháy chữa cháy tại Việt Nam. Trong đó có quy định việc phải bố trí các buồng thang bộ không nhiễm khói loại N1 trong các nhà có chiều cao lớn hơn 28m ... (tại Mục 3.4.12. QCVN 06:2010/BXD).

Đối với những trường hợp đặc biệt có yêu cầu giảm bớt một số quy định trong quy chuẩn này, cần có luận chứng gửi Bộ Xây dựng nêu rõ các giải pháp bổ sung, thay thế, và luận chứng này phải được sự thẩm duyệt của Cục Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ theo quy định tại Mục 1.1.7 của Quy chuẩn này.

Về kiến nghị của Quý công ty đối với dự án Tòa nhà hỗn hợp cao tầng tại số 6 Nguyễn Công Hoan, việc thiết kế buồng thang không nhiễm khói loại N3 thay thế buồng thang N1 cần phải đảm bảo các yêu cầu như đối với buồng thang N1 trong bất cứ tình huống nào: hệ thống hút khói cưỡng bức, áp suất dương trong buồng thang. Các hệ thống kỹ thuật phải được kiểm tra thường xuyên và phải đảm bảo duy trì hoạt động trong suốt quá trình sử dụng.

Trên đây là trả lời của Bộ Xây dựng để Quý Công ty được biết và thực hiện./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- TT Nguyễn Thanh Nghị (để b/c);
- Lưu VT, Vụ KHCN.

**TL. BỘ TRƯỞNG**  
**KT. VỤ TRƯỞNG VỤ KHCN&MT**  
**PHÓ VỤ TRƯỞNG**



**Trần Hữu Hà**

**BỘ XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Số 36 /BXD-KTQH**

V/v Chuyển phí góp ý thiết kế cơ sở

Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2012

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội

Căn cứ các quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng công trình và xét đề nghị của chủ đầu tư là Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội tại văn bản số 2503/KH&ĐT-TĐ ngày 24/6/2011 về việc tham gia góp ý kiến thiết kế cơ sở cho Dự án ĐTXD Trung tâm giao dịch công nghệ thường xuyên Hà Nội, Bộ Xây dựng đã góp ý tại văn bản số 96/BXD-KTQH ngày 14 tháng 9 năm 2011.

Bộ Xây dựng thông báo phí góp ý thiết kế cơ sở xác định theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại văn bản số 2241/BTC-CST ngày 21/02/2011 và Thông tư số 109/2000/TT-BTC ngày 13/11/2000 về “Hướng dẫn chế độ thu, nộp và sử dụng phí thẩm định đầu tư”.

Tổng mức đầu tư dự kiến theo thuyết minh dự án đầu tư của chủ đầu tư là 697 tỷ đồng.

Phí góp ý TKCS = (phí thẩm định dự án đầu tư) x 25%  
= (Tổng mức đầu tư) x Mức thu x 25%  
= 12.110.000 đồng  
*(Mười hai triệu một trăm mười ngàn đồng chẵn)*

Phí góp ý thiết kế cơ sở nộp về Văn phòng Bộ Xây dựng, 37 Lê Đại Hành, Hà Nội:

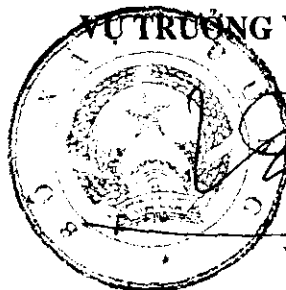
Số tài khoản: 10201.00000.16632

Mở tại: Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam, Chi nhánh Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội thực hiện theo quy định./.

**TL. BỘ TRƯỞNG**

**VỤ TRƯỞNG VỤ KIẾN TRÚC QUY HOẠCH XD**



Vương Anh Dũng

Nơi nhận *4*

- Như trên
- Phòng Tài vụ - VP Bộ
- Lưu: VT, KTQH.

**BỘ XÂY DỰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Số 37/BXD-KTQH**

V/v Chuyển chi phí thẩm định đồ án quy hoạch

*Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2012*

Kính gửi: Viện Kiến trúc Quy hoạch đô thị và nông thôn-Bộ Xây dựng

Căn cứ Quyết định số 903/QĐ-BXD ngày 10/9/2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030.

Căn cứ Quyết định số 1113/QĐ-BXD ngày 27/11/2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng dọc đường cao tốc Hà Nội-Lào Cai đến năm 2030.

Căn cứ Quyết định số 1102/QĐ-BXD ngày 25/11/2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc phê duyệt dự toán đồ án Quy hoạch xây dựng vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030.

Căn cứ Quyết định số 1135/QĐ-BXD ngày 8/12/2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc phê duyệt dự toán đồ án Quy hoạch xây dựng dọc đường cao tốc Hà Nội-Lào Cai đến năm 2030.

Đề nghị Viện Kiến trúc Quy hoạch đô thị và nông thôn chuyển phần chi phí thẩm định quy hoạch là:

- Đồ án Quy hoạch Vùng Trung du miền núi Bắc Bộ: **98.061.502 đồng** (Chín mươi tám triệu không trăm sáu mươi một ngàn năm trăm linh hai đồng)
- Đồ án Quy hoạch Vùng dọc tuyến cao tốc Hà Nội – Lào Cai: **49.840.000 đ** (Bốn mươi chín triệu tám trăm bốn mươi ngàn đồng)

vào tài khoản của Văn phòng Bộ Xây dựng như sau:

Đơn vị hưởng: Văn phòng Bộ Xây dựng.

Số tài khoản: 3713.1.1057059

Mở tại Kho bạc nhà nước Hai Bà Trưng - Hà Nội.

Nơi nhận

- Như trên;
- Phòng Tài vụ - VP Bộ;
- Lưu: VT, KTQH.

**TL. BỘ TRƯỞNG**  
**VU TRƯỞNG VỤ KIẾN TRÚC QUY HOẠCH XD**

**Vương Anh Dũng**



**BỘ XÂY DỰNG**

Số: 266 /QĐ-BXD

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2012

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc tuyển dụng và điều động cán bộ, công chức**

**BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG**

Căn cứ Nghị định số 17/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Xét đơn xin chuyển đến công tác tại Bộ Xây dựng của ông Nguyễn Tuấn Dũng - Giảng viên Trường Đại học Xây dựng Hà Nội đề ngày 06/8/2012, đã có ý kiến của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Hà Nội;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tuyển dụng và điều động ông Nguyễn Tuấn Dũng, sinh năm 1983 - Thạc sỹ Kinh tế xây dựng, Giảng viên Khoa Kinh tế và Quản lý xây dựng thuộc Trường Đại học Xây dựng Hà Nội đến nhận công tác tại Vụ Kế hoạch - Tài chính kể từ ngày 15/8/2012.


**Điều 2.** Tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chế độ khác của ông Nguyễn Tuấn Dũng do Văn phòng Bộ Xây dựng chi trả theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, và ông Nguyễn Tuấn Dũng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- BT Trịnh Đình Dũng (để b/c);
- Trường Đại học XD Hà Nội;
- Lưu: VT, Vụ TCCB, H(4). 12

**TL. BỘ TRƯỞNG**  
**VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ**



*Ngô Minh Mẫn*

**Ngô Minh Mẫn**

**BỘ XÂY DỰNG****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số ~~138~~ /BXD-KHTC

V/v: kiểm tra tình hình thực hiện  
KH năm 2012 và xây dựng KH năm  
2013 của các đơn vị thuộc Bộ

Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2012

- Kính gửi:
- Tập đoàn Công nghiệp xây dựng Việt Nam
  - Tập đoàn Phát triển nhà và Đô thị Việt Nam
  - Tổng công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam (VICEM)
  - Các Tổng công ty trực thuộc Bộ Xây dựng: Vật liệu xây dựng số 1 (FiCO), Xây dựng số 1 (CC1), Đầu tư phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Việt Nam (IDICO), Tư vấn xây dựng Việt Nam (VNCC)

Để có cơ sở đánh giá tổng thể về tình hình sản xuất kinh doanh của khối các doanh nghiệp thuộc Bộ trong năm 2012 và xây dựng kế hoạch năm 2013 phù hợp với kế hoạch định hướng 5 năm đã được phê duyệt; được sự đồng ý của Lãnh đạo Bộ Xây dựng, Vụ Kế hoạch Tài chính sẽ phối hợp với Ban đổi mới và phát triển doanh nghiệp dự kiến sẽ làm việc với các Tập đoàn, Tổng công ty thuộc quyền quản lý của Bộ Xây dựng.

**1/ Thành phần dự họp:**

+ Về phía Bộ Xây dựng: Lãnh đạo, chuyên viên Vụ Kế hoạch Tài chính và Ban đổi mới và phát triển doanh nghiệp.

+ Về phía các đơn vị: Đại diện Hội đồng thành viên (Hội đồng quản trị), đại diện Ban Tổng giám đốc điều hành, các phòng (ban) chuyên môn nghiệp vụ của Tập đoàn, Tổng công ty.

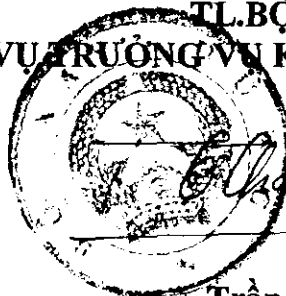
2/ Nội dung cuộc họp: theo các nội dung đã được nêu trong công văn số 1177/BXD-KHTC ngày 23/7/2012 của Bộ Xây dựng.

3/ Lịch làm việc tại các đơn vị: dự kiến trong nửa cuối tháng 9, đầu tháng 10/2012 (sẽ có thông báo cụ thể sau)

Đề nghị các đơn vị chuẩn bị nghiêm túc để chương trình làm việc đạt được hiệu quả./.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Bộ trưởng (b/c)
- Thứ trưởng Trần Văn Sơn (b/c)
- Ban ĐM& PT+D4N
- Lưu VP, Vụ KHTC

**TL. BỘ TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH****Trần Thanh Hà**

**PHỤ LỤC I**

( Kèm theo công văn số 138/BXD-KHTC ngày 13 tháng 8 năm 2012)

Đơn vị nhận báo cáo:

Đơn vị báo cáo:

Biểu số: 01a- SXKD/DN

**BIỂU MẪU BÁO CÁO CÁC CHỈ TIÊU VỀ SẢN XUẤT KINH DOANH**  
( Ước thực hiện năm 2012)

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2012					Ước thực hiện 9 tháng năm 2012					Ước thực hiện năm 2012					Tỷ lệ %		
		Toàn Tập đoàn hoặc Tổng công ty	Chia ra:				Toàn Tập đoàn hoặc Tổng công ty	Chia ra:				Toàn Tập đoàn hoặc Tổng công ty	Chia ra:				Ước thực hiện năm 2012 so Kế hoạch năm 2012	Ước thực hiện năm 2012 so cùng kỳ năm 2011	
			Công ty mẹ	Các công ty con do Tập đoàn hoặc TCT nắm giữ 100% vốn điều lệ	Các công ty con do Tập đoàn hoặc TCT nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	Các công ty do Tập đoàn hoặc TCT nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ		Công ty mẹ	Các công ty con do Tập đoàn hoặc TCT nắm giữ 100% vốn điều lệ	Các công ty con do Tập đoàn hoặc TCT nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	Các công ty do Tập đoàn hoặc TCT nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ		Công ty mẹ	Các công ty con do Tập đoàn hoặc TCT nắm giữ 100% vốn điều lệ	Các công ty con do Tập đoàn hoặc TCT nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	Các công ty do Tập đoàn hoặc TCT nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ			
A	B	1=2+3+4+5	2	3	4	5	6=7+8+9+10	7	8	9	10	11=12+13+14+15	12	13	14	15	16=11/1	17	
<b>I</b>	<b>Tổng giá trị sản xuất kinh doanh</b>																		
1	Giá trị Xây lắp																		
2	Giá trị CN.VLXD (giá hiện hành)																		
3	Giá trị Tư vấn																		
4	Giá trị SXKD nhà và hạ tầng																		
5	Giá trị SXKD khác																		
<b>II</b>	<b>Kim ngạch XNK</b>																		
1	Nhập khẩu																		
2	Xuất khẩu																		
<b>III</b>	<b>Một số chỉ tiêu tài chính</b>																		
1	Doanh thu																		
2	Lợi nhuận trước thuế																		
3	Nộp NSNN																		
4	Nguồn vốn CSH																		
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ vốn CSH																		
6	Tổng nợ phải trả																		
7	Tổng nợ phải thu																		
<b>IV</b>	<b>Tổng giá trị đầu tư</b>																		

Người lập biểu  
(Ký)

Ngày.....tháng.....năm ....  
Thủ trưởng đơn vị  
(Ký, đóng dấu)

**PHỤ LỤC 1***( Kèm theo công văn số 138/BXD-KHTC ngày 13 tháng 8 năm 2012)***Biểu số: 01b- SXKD/DN**

Đơn vị nhận báo cáo:

Đơn vị báo cáo:

**CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU  
KÊ HOẠCH NĂM 2013**

TT	Chỉ tiêu	Ước thực hiện năm 2012	Kế hoạch năm 2013	Tỷ lệ %	
				Ước thực hiện năm 2012 so cùng kỳ năm 2011	Kế hoạch năm 2013 so thực hiện 2012
A	B	1	2	3	4=3/2
<b>I</b>	<b>Tổng giá trị sản xuất kinh doanh</b>				
1	Giá trị Xây lắp				
2	Giá trị CN.VLXD (giá hiện hành)				
3	Giá trị Tư vấn				
4	Giá trị SXKD nhà và hạ tầng				
5	Giá trị SXKD khác				
<b>II</b>	<b>Kim ngạch XNK</b>				
1	Nhập khẩu				
2	Xuất khẩu				
<b>III</b>	<b>Một số chỉ tiêu tài chính</b>				
1	Doanh thu				
2	Lợi nhuận trước thuế				
3	Nộp NSNN				
4	Nguồn vốn CSH				
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ vốn CSH				
6	Tổng nợ phải trả				
7	Tổng nợ phải thu				
<b>IV</b>	<b>Tổng giá trị đầu tư</b>				

Người lập biểu  
(Ký)

Ngày.....tháng.....năm ....  
Thủ trưởng đơn vị  
(Ký, đóng dấu)

**PHỤ LỤC 1**

( Kèm theo công văn số 138/BXD-KHTC ngày 13 tháng 8 năm 2012)

Đơn vị nhận báo cáo:

Đơn vị báo cáo:

**Biểu số: 02-SP/DN**

**BIỂU MẪU BÁO CÁO CÁC SẢN PHẨM CHÍNH**

Ước thực hiện năm 2012, kế hoạch năm 2013

TT	Các sản phẩm chính	Đơn vị tính	Kế hoạch sản xuất năm 2012	Ước sản xuất 9 tháng năm 2012	Ước tiêu thụ 9 tháng năm 2012	Ước tồn kho đến thời điểm 30/9 (đơn vị hiện vật)	Ước tồn kho đến thời điểm 30/9 (đơn vị triệu đồng)	Ước TH sản xuất năm 2012	Ước tiêu thụ năm 2012	Kế hoạch sản xuất năm 2013	Tỷ lệ %		
											Sản xuất năm 2012 so KHSX 2012	Sản xuất năm 2012 so với cùng kỳ 2011	Kế hoạch sản xuất năm 2013 so TH 2012
A	B	C	1	2	3	4	5	6	7	8	9=6/1	10	11=8/6
<b>I</b>	<b>Sản phẩm chính</b>												
1	Xi măng	1.000 Tấn											
2	Clinke	1.000 Tấn											
3	Kính	1.000 m2											
4	Sứ vệ sinh	1.000 SP											
5	Gạch ốp lát (Ceramic, granit...)	1.000 m2											
6	Chung cư	m <sup>2</sup> sàn											
7	Nhà liền kề, biệt thự	m <sup>2</sup> sàn											
8	Các sản phẩm khác												
	.....												

Người lập biểu  
(Ký)

(Họ và tên)

Ngày.....tháng.....năm .....

Thủ trưởng đơn vị  
(Ký, đóng dấu)

(Họ tên)

## PHỤ LỤC 2

(Kèm theo công văn số 138/BXD-KHTC ngày 13/8/2012)

Đơn vị nhận báo cáo:

Biểu số: 01-ĐTLV/DN

Đơn vị báo cáo:

### BÁO CÁO CƠ CẤU VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN

TT	Nội dung	Số lượng năm 2012 (Dự án)	Kế hoạch năm 2012 (Tỷ đồng)	Lũy kế thực hiện từ đầu năm đến hết quý III/2012 (Tỷ đồng)	Ước TH năm 2012	% TH 2012 so với KH 2012 (%)	KH năm 2013	Số lượng năm 2013 (Dự án)	Ghi chú
I	A	2	3	4	5	6=5/3	7	8	B
<b>I</b>	<b>Tổng cộng chung (Tập đoàn hoặc TCT)</b>								
1	Đầu tư các dự án phát triển nhà và khu đô thị								
2	Đầu tư các dự án khu công nghiệp tập trung								
3	Đầu tư các dự án xi măng								
4	Đầu tư các dự án sản xuất VLXD khác								
5	Đầu tư các dự án sản xuất điện								
6	Đầu tư các dự án phát triển hạ tầng kỹ thuật								
7	Đầu tư các dự án mua sắm TBTC								
8	Đầu tư vào các lĩnh vực khác								
<b>II</b>	<b>Tổng cộng Công ty mẹ</b>								
1	Đầu tư các dự án phát triển nhà và khu đô thị								
2	Đầu tư các dự án khu công nghiệp tập trung								
3	Đầu tư các dự án xi măng								
4	Đầu tư các dự án sản xuất VLXD khác								
5	Đầu tư các dự án sản xuất điện								
6	Đầu tư các dự án phát triển hạ tầng kỹ thuật								
7	Đầu tư các dự án mua sắm TBTC								
8	Đầu tư vào các lĩnh vực khác								

**Người lập biểu**

(Ký)

(Họ tên)

,....ngày....tháng....năm ....

**Thủ trưởng đơn vị**

(Ký, đóng dấu)

(Họ tên)

**Ghi chú:**

- Đầu tư các dự án phát triển HTKT bao gồm: Giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải...; Đầu tư vào các lĩnh vực khác bao gồm: Cơ khí, kết cấu thép, góp vốn vào các dự án...

- Phần I - Tổng cộng chung: Số liệu tổng cộng toàn bộ dự án đầu tư theo lĩnh vực do Công ty mẹ của Tập đoàn hoặc Công ty mẹ của TCT, Công ty con do Tập đoàn hoặc TCT nắm giữ 100%, trên 50% vốn điều lệ và Công ty do Tập đoàn hoặc TCT nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ làm chủ đầu tư dự án.

- Phần II - Tổng cộng Công ty mẹ: Số liệu tổng cộng toàn bộ dự án đầu tư theo lĩnh vực do Công ty mẹ làm chủ đầu tư

## PHỤ LỤC 2

(Kèm theo công văn số 138/BXD-KHTC ngày 13/8/2012)

Đơn vị nhận báo cáo:

Biểu số: 02 - ĐTDM/DN

Đơn vị báo cáo:

### BÁO CÁO CHI TIẾT TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN

TT	Tên dự án	Địa điểm XD	KC-HT	Năng lực thiết kế	TMBĐT	Lũy kế TH từ KC đến năm 2012	Lũy kế giải ngân từ KC đến năm 2012	Kế hoạch vốn năm 2012				TH từ đầu năm đến hết quý III/2012	Ước TH năm 2012			% TH 2012 so với KH 2012	KH năm 2013	Ghi chú	
								Tổng số	Trong đó phân ra				Tổng số	Trong đó phân ra					
									Vốn nhà nước	Vốn TDIM	Nguồn vốn khác			Vốn nhà nước	Vốn TDIM				Nguồn vốn khác
I	A	B	C	D	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14=10/5	15	E
	<b>TỔNG CỘNG CHUNG (Tập đoàn hoặc TCT)</b>																		
I	<b>CÔNG TY MẸ</b>																		
	Dự án.....																		
II	<b>CÁC CÔNG TY CON TẬP ĐOÀN HOẶC TCT NĂM GIỮ 100% VỐN ĐIỀU LỆ</b>																		
	Dự án.....																		
III	<b>CÁC CÔNG TY CON DO TẬP ĐOÀN HOẶC TCT NĂM GIỮ TRÊN 50% VỐN ĐIỀU LỆ</b>																		
	Dự án.....																		
VI	<b>CÁC CÔNG TY DO TẬP ĐOÀN HOẶC TCT NĂM GIỮ DƯỚI 50% VỐN ĐIỀU LỆ</b>																		
	Dự án.....																		

....., ngày.... tháng....năm....

**Người lập biểu**  
(Ký)  
(Họ tên)

**Thủ trưởng đơn vị**  
(Ký, đóng dấu)  
(Họ tên)

Ghi chú:

- Chi tiết dự án phân theo lĩnh vực đầu tư như tại biểu 02a-ĐTLV/DN
- Vốn nhà nước: Vốn NSNN, vốn tín dụng đầu tư phát triển nhà nước, ...
- Nguồn vốn khác: Vốn nước ngoài, vốn tự có, ...

## PHỤ LỤC 2

(Kèm theo công văn số 138/BXD-KHTC ngày 13/8/2012)

Đơn vị nhận báo cáo:

Biểu số: 03 - ĐTTH/DN

Đơn vị báo cáo:

### BÁO CÁO TỔNG HỢP TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2012		Thực hiện từ đầu năm đến hết quý III/2012		Ước TH năm 2012		% TH 2012 so với KH năm 2012(%)	KH năm 2013		Ghi chú
		Số lượng (Dự án)	Kế hoạch vốn (Tỷ đồng)	Số lượng (Dự án)	Khối lượng (Tỷ đồng)	Số lượng (Dự án)	Khối lượng (Tỷ đồng)		Số lượng (Dự án)	Kế hoạch vốn (Tỷ đồng)	
1	A	2	3	4	5	6	7	8=5/3	9	10	B
	<b>TỔNG CỘNG</b>										
<b>I</b>	<b>Phân theo tiến độ</b>										
	Dự án chuẩn bị đầu tư trong năm										
	Dự án chuyển tiếp trong năm										
	Dự án hoàn thành trong năm										
	Dự án khởi công mới trong năm										
<b>II</b>	<b>Phân theo nhóm dự án</b>										
	Dự án đầu tư tài chính *										
	Dự án nhóm A										
	Dự án nhóm B										
	Dự án nhóm C										

Người lập biểu

.....ngày.....tháng.....năm .....

(Ký)

(Họ tên)

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, đóng dấu)

(Họ tên)

*Ghi chú: Dự án đầu tư tài chính bao gồm các dự án góp vốn*



**BỘ XÂY DỰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 28 /BXD-VLXD  
V/v: Cung cấp số liệu phục vụ  
xây dựng Quy hoạch gốm sứ  
xây dựng và đá ốp lát

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2012

**Kính gửi: Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Thái Bình**

Căn cứ Nghị định số 124/2007/NĐ-CP ngày 28/4/2010 của Chính phủ về việc Quản lý vật liệu xây dựng.

Thực hiện Quyết định số 1099/QĐ-BXD ngày 27/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc xây dựng “Quy hoạch sắp xếp và định hướng phát triển ngành công nghiệp sản xuất gốm sứ xây dựng và đá ốp lát Việt Nam”.

Để phục vụ công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực vật liệu xây dựng nói chung, lĩnh vực gốm sứ xây dựng nói riêng và triển khai xây dựng Quy hoạch sắp xếp, định hướng phát triển ngành công nghiệp sản xuất gốm sứ xây dựng và đá ốp lát Việt Nam. Bộ Xây dựng đề nghị Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh chỉ đạo các doanh nghiệp sản xuất gạch ốp lát, sứ vệ sinh cung cấp thông tin theo Phiếu điều tra gửi kèm và tổng hợp số liệu về tình hình đầu tư, sản xuất gạch ốp lát và sứ vệ sinh trên phạm vi tỉnh cung cấp cho Bộ Xây dựng.

Thông tin gửi về Vụ Vật liệu xây dựng - Bộ Xây dựng, số 37 phố Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội trước ngày 25 tháng 8 năm 2012./.

- Nơi nhận:*
- Như trên;
  - TT Nguyễn Trần Nam (Đề b/c);
  - Viện Vật liệu xây dựng;
  - Lưu VT, VLXD.

**TL. BỘ TRƯỞNG**  
**KT. VỤ TRƯỞNG VỤ VẬT LIỆU XÂY DỰNG**  
**PHÓ VỤ TRƯỞNG**



**Phạm Văn Bắc**



.....  
.....  
.....  
5. Chất lượng sản phẩm(*tỉ lệ phế phẩm?*):.....

.....  
.....  
.....

6. Công nghệ sản xuất (trình độ công nghệ: *tiên tiến, trung bình tiên tiến, trung bình, lạc hậu*;  
Mức độ tự động hóa; Phương pháp công nghệ sản xuất,...).....

.....  
.....  
.....

7. Tổng số CB-CNV: .....

Trong đó:

Gián tiếp:.....

Trực tiếp:.....

Chi phí nhân công (*đ/tán sản phẩm*):.....

8. Nguyên liệu, hóa chất sử dụng: (*nguồn, nhu cầu sử dụng hàng năm, yêu cầu chất lượng...*)

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

9. Năng lượng sử dụng: (*nguồn, nhu cầu sử dụng hàng năm, yêu cầu chất lượng...*)

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Chi phí năng lượng/ đơn vị sản phẩm (*Kcal/Kg sản phẩm*): .....

10. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình sản xuất:.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

11. Những kiến nghị, đề xuất (cơ chế, chính sách,...):.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Người cung cấp số liệu

, ngày.....tháng.....năm 2012  
Xác nhận của cơ quan  
(ký tên, đóng dấu)

**BỘ XÂY DỰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 53 /BXD-QLN

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2012

V/v điều chỉnh thiết kế chung  
cư Thái An tại số 1/45 Nguyễn  
Văn Quá, phường Đông Hưng  
Thuận, Quận 12, Tp HCM

Kính gửi: Sở Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh

Bộ Xây dựng nhận được công văn số 4412/SXD-PTN ngày 25/6/2012 của Sở Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh đề nghị hướng dẫn điều chỉnh thiết kế dự án chung cư Thái An tại số 1/45 Nguyễn Văn Quá, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12. Sau khi xem xét, Bộ Xây dựng có ý kiến như sau:

1. Về tiêu chuẩn diện tích căn hộ:

Bộ Xây dựng đã có ý kiến tại văn bản số 1319/BXD-QLN ngày 07/7/2008 hướng dẫn Công ty TNHH Địa ốc Đất Lành về việc đầu tư xây dựng loại căn hộ có diện tích 30-40 m<sup>2</sup> cho chung cư tại phường Đông Hưng Thuận, như sau: "...nếu Công ty Trách nhiệm hữu hạn địa ốc Đất Lành đầu tư xây dựng nhà chung cư cho các đối tượng có thu nhập thấp theo phương thức kinh doanh thì có thể áp dụng tiêu chuẩn thiết kế về diện tích căn hộ theo quy định đối với nhà ở xã hội".

2. Về việc điều chỉnh thiết kế kiến trúc, quy hoạch:

Thị trường bất động sản vừa qua đã đạt được nhiều kết quả nhưng cũng bộc lộ không ít yếu kém, phát triển thiếu lành mạnh. Một trong những nguyên nhân là cơ cấu hàng hóa bất động sản nhà ở mất cân đối, thiếu hàng hóa có quy mô vừa và nhỏ. Trước tình hình đó, ngày 06/12/2011, Thủ tướng Chính phủ đã có Chỉ thị số 2196/CT-TTg về một số giải pháp để tăng cường quản lý thị trường bất động sản. Trong đó, giao Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan và các địa phương trọng điểm có nhiều dự án đầu tư kinh doanh bất động sản, rà soát các dự án phát triển nhà ở đang triển khai, các dự án đã giao nhưng chậm triển khai để phân loại các dự án được tiếp tục triển khai, các dự án cần tạm dừng, các dự án cần điều chỉnh cơ cấu, loại hình nhà ở cho phù hợp với nhu cầu của thị trường, phù hợp kế hoạch phát triển nhà ở của địa phương.

Dự án chung cư Thái An đã hoàn thiện từ tầng 1 đến tầng 15, còn lại tầng 16 có các căn hộ dạng penthouse diện tích rộng từ 102 - 242 m<sup>2</sup> không phù hợp với nhu cầu của thị trường hiện nay. Vì vậy, việc chủ đầu tư dự án - Công ty

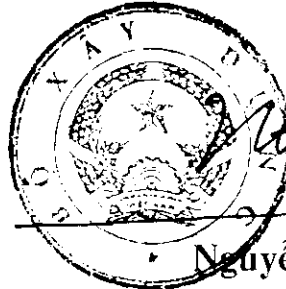
TNHH Địa ốc Đất Lành có văn bản đề nghị được điều chỉnh thiết kế 15 căn hộ có diện tích 102 - 242 m<sup>2</sup> thuộc tầng 16 thành 52 căn hộ có diện tích nhỏ hơn là phù hợp với chủ trương của Chỉ thị số 2196/CT-TTg nêu trên. Đề nghị Sở Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh và Ủy ban nhân dân Quận 12 xem xét, hướng dẫn Công ty điều chỉnh thiết kế cho phù hợp, đảm bảo không vượt quá chỉ tiêu về dân số được duyệt.

Trên đây là ý kiến của Bộ Xây dựng để Sở Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh và các đơn vị liên quan căn cứ, thực hiện./.

**TL. BỘ TRƯỞNG  
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ NHÀ  
VÀ THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thứ trưởng Nguyễn Trần Nam (để b/c);
- UBND Quận 12;
- Cty TNHH Địa ốc Đất Lành;
- Lưu: VT, Cục QLN (2b).



*Nguyễn Mạnh Hà*  
Nguyễn Mạnh Hà

BỘ XÂY DỰNG

PHIẾU TRÌNH XIN DUYỆT NỘI DUNG  
ĐỐI VỚI VĂN BẢN KÝ THỪA LỆNH

CỤC QUẢN LÝ NHÀ VÀ  
THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN

Ngày trình văn bản 17/12/2012

Kính trình: **Thứ trưởng NGUYỄN TRẦN NAM**

Vấn đề trình: Trả lời SXD Tp HCM về điều chỉnh thiết kế chung cư Thái An tại số 1/45 Nguyễn Văn Quá, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, Tp HCM

**Ý kiến của Đơn vị chủ trì soạn thảo:**

**1. Tóm tắt nội dung và kiến nghị giải quyết**

- Công ty đầu tư xây dựng nhà chung cư cho các đối tượng có thu nhập thấp theo phương thức kinh doanh thì có thể áp dụng tiêu chuẩn thiết kế về diện tích căn hộ theo quy định đối với nhà ở xã hội. Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản đã dự thảo văn bản, kính trình Thứ trưởng xem xét, giải quyết.

**2. Cơ sở ban hành văn bản:**

- Luật Nhà ở năm 2005;  
- Công văn số 4412/SXD-PTN ngày 25/6/2012 của Sở Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh;

**3. Ý kiến tham gia của các đơn vị phối hợp:**

**4. Chuyên viên soạn thảo văn bản:**



**Vương Duy Dũng**

**5. Xác định mức độ mật của văn bản:**

Thường

Mật

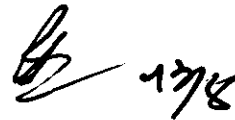
Tối mật

**6. Lãnh đạo chủ trì soạn thảo văn bản:**



**Nguyễn Mạnh Hà**

**Ý kiến giải quyết của lãnh đạo Bộ:**

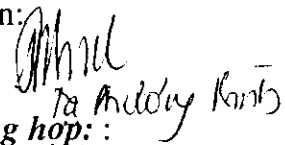


**7. Thời gian trình và người tiếp nhận:**

**7.1. Thời gian trình:**

Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4
31.7.12			

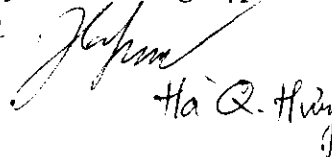
**7.2. Người tiếp nhận:**



Tạ Minh Kỳ

**8. Chuyên viên tổng hợp:**

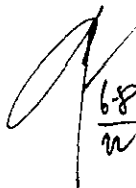
03/7/12



Hà Q. Huyền

**9. Vụ Pháp chế thẩm định văn bản QPPL:**

**10. Ý kiến Lãnh đạo văn phòng**



**11. Lưu văn bản trên mạng XDNET01**

11.1 Đã có trên mạng

11.2 Chưa có trên mạng

Số: *117* /BXD-HĐXD

Hà Nội, ngày *15* tháng 8 năm 2012

v/v: Mời họp góp ý kiến dự thảo  
Đề cương dự án Chương trình  
minh bạch hóa trong hoạt động  
xây dựng - giai đoạn mở rộng.

Kính gửi: Các thành viên nhóm Đa biên - Chương trình CoST

Triển khai chương trình hỗ trợ minh bạch trong hoạt động xây dựng (giai đoạn chuyển tiếp), Bộ Xây dựng trân trọng kính mời các thành viên tham dự họp góp ý kiến dự thảo Đề cương dự án Hỗ trợ kỹ thuật chương trình hỗ trợ minh bạch trong hoạt động xây dựng - giai đoạn mở rộng do Tư vấn hỗ trợ kỹ thuật (AT) trình bày.

- **Chủ trì:** Lãnh đạo Bộ Xây dựng.
- **Thời gian:** 01 buổi sáng (từ 8 giờ 15'), ngày **22/8/2012** (thứ Tư).
- **Địa điểm:** Phòng họp Bộ Xây dựng, 37 Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Rất hân hạnh được đón tiếp.

(Chi tiết liên hệ: Ông Đoàn Trần Bình, chuyên viên Vụ Quản lý hoạt động xây dựng - Điện thoại: 04-39.760.271 - (151), DD: 0912.171.272).

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Cao Lại Quang (để báo cáo);
- Tư vấn điều phối (để phối hợp);
- Tư vấn AT (để phối hợp);
- Lưu: VP, Ban QLDA, Vụ HĐXD<sub>ĐTB</sub>.

**TL. BỘ TRƯỞNG**  
**KT. VỤ TRƯỞNG VỤ QUẢN LÝ**  
**HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**  
**PHÓ VỤ TRƯỞNG**



*Lê Xuân Trường*  
**TRƯỞNG BAN ĐA BIÊN**  
**Lê Xuân Trường**



**DỰ ÁN “CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ MINH BẠCH  
TRONG HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG” – CoST  
GIAI ĐOẠN CHUYỂN TIẾP**

**CHƯƠNG TRÌNH HỌP NHÓM ĐA BIÊN**  
(Ngày 22/8/2012)

<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Thực hiện</b>
8h15' ÷ 8h 30'	Đón tiếp đại biểu.	Ban QLDA CoST
8h30' ÷ 8h45'	Ban QLDA CoST giới thiệu.	Ban QLDA CoST
8h45' ÷ 9h45'	<ul style="list-style-type: none"><li>• Báo cáo tình hình thực hiện dự án</li><li>• Dự thảo Đề cương chi tiết Dự án Hỗ trợ kỹ thuật Chương trình Minh bạch trong hoạt động xây dựng - giai đoạn mở rộng.</li></ul>	Tư vấn AT
9h45' ÷ 10h45'	Các đại biểu thảo luận, phát biểu tham gia ý kiến	
10h45' ÷ 11h00'	Kết luận	

**BỘ XÂY DỰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **30** /BXD - VLXD

V/v: Kiểm tra chất lượng kính của Nhà máy kính nổi Tràng An thuộc Công ty TNHH Hương Giang tại tỉnh Ninh Bình

Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2012

Kính gửi: Trưởng Ban Quản lý các khu Công nghiệp tỉnh Ninh Bình

Thực hiện Quyết định số 721/QĐ-BXD ngày 06/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc “Kiểm tra chất lượng kính của Nhà máy kính nổi Tràng An thuộc Công ty TNHH Hương Giang”. Bộ Xây dựng đề nghị Ban Quản lý các khu Công nghiệp tỉnh Ninh Bình cử cán bộ tham gia phối hợp cùng đoàn kiểm tra.

Thời gian kiểm tra: 8h30 - 17h ngày 31/8/2012

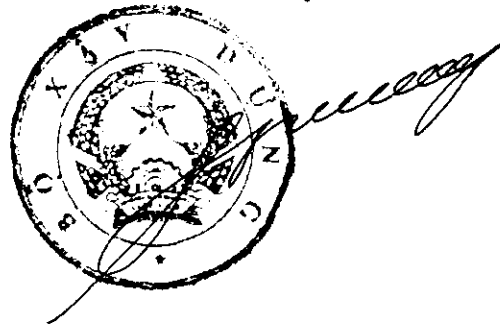
Địa điểm kiểm tra: Tại Nhà máy Kính nổi Tràng An và Trụ sở Công ty TNHH Hương Giang.

Địa chỉ liên hệ: Phạm Văn Quang - Chuyên viên Vụ Vật liệu xây dựng - Bộ Xây dựng. Di động: 0913247272./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VP, VLXD.

**TL. BỘ TRƯỞNG**  
**KT. VỤ TRƯỞNG VỤ VẬT LIỆU XÂY DỰNG**  
**PHÓ VỤ TRƯỞNG**



**Phạm Văn Bắc**

**BỘ XÂY DỰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **30** /BXD - VLXD

V/v: Kiểm tra chất lượng kính của Nhà máy kính nổi Trảng An thuộc Công ty TNHH Hương Giang tại tỉnh Ninh Bình

Hà Nội, ngày **15** tháng 8 năm 2012

Kính gửi:

- Sở Xây dựng Ninh Bình
- Sở Công Thương Ninh Bình
- Cục Quản lý Chất lượng tỉnh Ninh Bình

Thực hiện Quyết định số 721/QĐ-BXD ngày 06/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc “Kiểm tra chất lượng kính của Nhà máy kính nổi Trảng An thuộc Công ty TNHH Hương Giang”. Bộ Xây dựng đề nghị Sở Xây dựng, Sở Công Thương và Cục Quản lý Chất lượng tỉnh Ninh Bình cử cán bộ tham gia đoàn kiểm tra theo lĩnh vực chuyên môn quản lý.

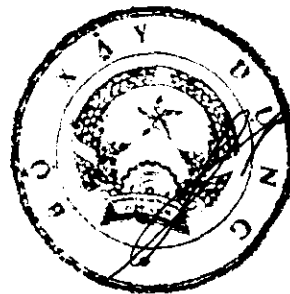
Thời gian kiểm tra: 8h30 - 17h ngày 31/8/2012

Địa điểm kiểm tra: Tại Nhà máy Kính nổi Trảng An và Trụ sở Công ty TNHH Hương Giang.

Địa chỉ liên hệ: Phạm Văn Quang - Chuyên viên Vụ Vật liệu xây dựng - Bộ Xây dựng. Di động: 0913247272. *[Signature]*

*[Signature]* Nơi nhận:  
- Như trên;  
- Lưu: VP, VLXD.

**TL. BỘ TRƯỞNG**  
**KT. VỤ TRƯỞNG VỤ VẬT LIỆU XÂY DỰNG**  
**PHÓ VỤ TRƯỞNG**



**Phạm Văn Bắc**

**BỘ XÂY DỰNG      CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1572/BXD-HĐXD

Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2012.

V/v: giới thiệu đơn vị tư vấn lập dự án  
đầu tư xây dựng trụ sở mới của Liên Hiệp  
các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.

Kính gửi: Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.

Bộ Xây dựng đã nhận được công văn số 440/LHHVN ngày 11/7/2012 của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam đề nghị Bộ Xây dựng giới thiệu đơn vị tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng trụ sở mới của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam; công văn số 429/CDC-KH ngày 03/8/2012 của Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư và thiết kế xây dựng Việt Nam xin tham gia cung cấp dịch vụ Tư vấn lập dự án đầu tư và thiết kế công trình trụ sở mới của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam. Sau khi nghiên cứu, Bộ Xây dựng có ý kiến như sau:

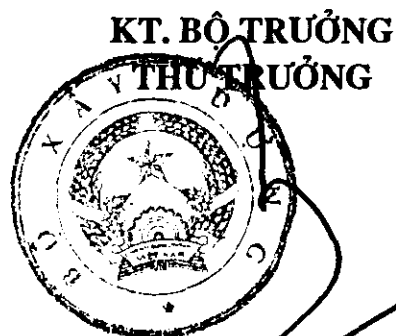
Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư và thiết kế xây dựng Việt Nam (CDC) là doanh nghiệp tư vấn thuộc Bộ Xây dựng có bề dày kinh nghiệm trên 20 năm trong công tác tư vấn, đã thực hiện nhiều hợp đồng tư vấn như: tư vấn thiết kế, tư vấn lập dự án, tư vấn thẩm tra thiết kế, thẩm tra dự toán, ... nhiều công trình trụ sở làm việc như: Trụ sở Văn phòng Quốc Hội, Nhà Quốc Hội và Hội trường Ba Đình (mới), Trụ sở Văn phòng Quốc hội Lào, Trụ sở Tập đoàn Dầu Khí, Trụ sở Tập đoàn Sông Đà, Trụ sở Bộ Ngoại giao (mới), ... có quy mô lớn trên cả nước.

Bộ Xây dựng trân trọng giới thiệu đến Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam: Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư và thiết kế xây dựng Việt Nam để được tham gia lập dự án đầu tư xây dựng trụ sở mới, trên cơ sở xem xét đánh giá điều kiện năng lực và kinh nghiệm phù hợp với yêu cầu của công việc theo quy định của pháp luật hiện hành.

Đề nghị Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam tham khảo, tìm hiểu nhằm lựa chọn được đơn vị tư vấn tốt nhất, đáp ứng yêu cầu tư vấn lập dự án của dự án đầu tư xây dựng trụ sở mới trên.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, Vụ HĐXD (V.A.M - 04).



**Bùi Phạm Khánh**

**BỘ XÂY DỰNG**  
**Đơn vị: Vụ Quản lý Hoạt động**  
**xây dựng**

**PHIẾU TRÌNH GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC**  
 Ngày trình văn bản : 19/7/2012

**Kính trình: Thứ trưởng Bùi Phạm Khánh**  
**Vấn đề trình: Giới thiệu đơn vị tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng trụ sở mới của Liên Hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam**

<u><b>Ý kiến của Đơn vị chủ trì soạn thảo:</b></u>	<u><b>Ý kiến giải quyết của Lãnh đạo Bộ:</b></u>								
<p><b>1. Tóm tắt nội dung và kiến nghị giải quyết:</b>                      Công văn số 440/LHHVN ngày 11/7/2012 của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam đề nghị Bộ Xây dựng giới thiệu đơn vị tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng trụ sở mới của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.</p>	<p><i>Có tham' c'p' lui, hoi' cac co' muc' lon' ko, neu' giup' - Chien' cac' hoi' lon' chi' sau'</i></p> <p><b>7. Thời gian trình và người tiếp nhận:</b>                      § 7.1. Thời gian trình:</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th>Lần 1</th> <th>Lần 2</th> <th>Lần 3</th> <th>Lần 4</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="text-align: center;">23.7</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table> <p>7.2. Người tiếp nhận:</p>	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	23.7			
Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4						
23.7									
<p><b>2. Cơ sở ban hành văn bản:</b></p>	<p><b>8. Chuyên viên tổng hợp:</b></p>								
<p><b>3. Ý kiến tham gia của các đơn vị phối hợp:</b></p>	<p><b>9. Vụ Pháp chế thẩm định văn bản QPPL:</b></p>								
<p><b>4. Chuyên viên soạn thảo văn bản:</b></p> <p style="text-align: right;"><i>Mau</i>                      Vũ An Minh</p>	<p><b>10. Ý kiến Lãnh đạo Văn phòng:</b></p> <p style="text-align: right;"><i>KT</i>  <i>V.P. Trần Quốc Thái</i></p>								
<p><b>5. Xác định mức độ mật của văn bản:</b></p> <p style="text-align: center;">                         Thường      Mật      Tối mật  <input checked="" type="checkbox"/>      <input type="checkbox"/>      <input type="checkbox"/> </p>	<p><b>11. Lưu văn bản trên mạng XDNET 01:</b></p> <p>11.1. Có lưu trên mạng: <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>11.2. Không lưu trên mạng: <input type="checkbox"/></p>								
<p><b>6. Lãnh đạo Vụ Quản lý HĐXD:</b></p> <p style="text-align: right;"><i>25/7</i>  <i>Thiên</i>                      Trần Ngọc Thiên</p>									

**BỘ XÂY DỰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 739/QĐ-BXD

Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2012

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc đính chính Thông tư số 04/2011/TT-BXD ngày 05/5/2011;  
Thông tư số 10/2011/TT-BXD ngày 10/8/2011  
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

**BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG**

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 03/6/2008;

Căn cứ Nghị định số 100/2010/NĐ-CP ngày 28/9/2010 của Chính phủ về Công báo;

Căn cứ Nghị định số 24/2009/NĐ-CP ngày 05/3/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 17/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ qui định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đính chính một số lỗi kỹ thuật trình bày tại Thông tư số 04/2011/TT-BXD ngày 05/5/2011 và Thông tư số 10/2011/TT-BXD ngày 10/8/2011 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, cụ thể như sau:

1. Đối với Thông tư số 04/2011/TT-BXD ngày 05/5/2011:

a) Tại Điều 2: Thay cụm từ “*Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/6/2011*” thành cụm từ “*Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/6/2011*”.

2. Đối với Thông tư số 10/2011/TT-BXD ngày 05/5/2011:

a) Tại phần căn cứ: Thay cụm từ “*Căn cứ Công văn số 2499/LĐTBXD-TCDN ngày 01/8/2011*” thành cụm từ “*Trên cơ sở Công văn số 2499/LĐTBXD-TCDN ngày 01/8/2011*”;

b) Tại Điều 2: Thay cụm từ “*Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/9/2011*” thành cụm từ “*Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/10/2011*”.

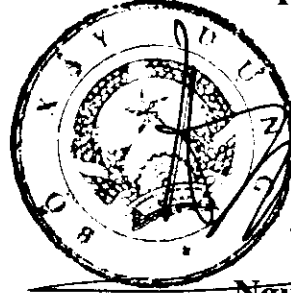
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này ./. *NTT*

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Các Bộ, CQ ngang Bộ, CQ thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Viện Kiểm soát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Công báo; Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Sở XD các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- BXD: các Cục, Vụ, Viện, Thanh tra;
- Lưu: VT, TCCB, KHCCN&MT.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Đình Toàn**

Kính trình: Thứ trưởng Nguyễn Đình Toàn  
Vấn đề trình: Quyết định đính chính Thông tư số 04 và Thông tư 10 của Bộ Xây dựng

**Ý kiến của Đơn vị chủ trì soạn thảo:**

**1. Tóm tắt nội dung và và kiến nghị giải quyết:**

Thực hiện chỉ đạo của Thứ trưởng, Vụ Tổ chức cán bộ đã làm việc với Bộ Tư pháp về việc xử lý lỗi kỹ thuật của Thông tư số 10 về việc ban hành Tiêu chuẩn kỹ năng nghề đối với nghề hàn. Tuy nhiên, trong quá trình rà soát văn bản quy phạm pháp luật, còn có Thông tư số 04 về việc ban hành Tiêu chuẩn kỹ năng nghề đối với một số nghề thuộc lĩnh vực xây dựng, thời hiệu áp dụng cũng không đủ 45 ngày theo quy định. Vì vậy, Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ Pháp chế đã trình Thứ trưởng ký ban hành Thông tư thay thế các Thông tư nói trên, nhưng khi phát hành thì thấy có vướng mắc vì vậy, đề nghị Thứ trưởng xem xét, ký Quyết định đính chính 2 Thông tư nói trên.

Kính trình Thứ trưởng xem xét, Quyết định./.

**2. Cơ sở ban hành văn bản:**

Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 24/2009/NĐ-CP ngày 05/3/2009; Công văn số 2083/BTP-KTrVB ngày 16/3/2012 của Bộ Tư pháp

**3. ý kiến tham gia của các đơn vị phối hợp**

*M.P.C*  
*CAT NGUYỄN CẨM*

**4. chuyên viên soạn thảo văn bản:**

*la*

Nguyễn Văn Tiến

**5. Xác định mức độ mật của văn bản:**

Thường      Mật      Tối mật

**6. Lãnh đạo đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản:**

*Nguyen Thi Nga*

Nguyễn Thị Nga

**Ý kiến giải quyết của Lãnh đạo Bộ:**

15/8/2012

*ms*

**7. Thời gian trình và người tiếp nhận:**

7.1. Thời gian trình:

Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4

7.2. Người tiếp nhận:

**8. Chuyên viên tổng hợp:**

*Gen* 15.8  
Ng~ Cao Viên

**9. Vụ Pháp chế thẩm định văn bản QPPL:**

**10. Ý kiến Lãnh đạo Văn phòng:**

*KS*  
*15.8*  
*12*

**11. Lưu văn bản trên mạng XDNET 01:**

11.1. Có lưu trên mạng:

11.2. Không lưu trên mạng:



**BỘ XÂY DỰNG**

Số: *732*/QĐ-BXD

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày *14* tháng 8 năm 2012

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Tặng thưởng danh hiệu chiến sĩ thi đua**  
**Ngành Xây dựng giai đoạn 2009 - 2011**

**BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG**

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 17/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua Khen thưởng Tổng công ty Cơ khí xây dựng tại tờ trình số 12/TCT-TĐKT ngày 31/01/2012 và Thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng Bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**


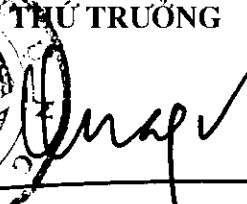
**Điều 1.** Tặng thưởng danh hiệu Chiến sĩ thi đua ngành Xây dựng cho 13 cá nhân thuộc Tổng công ty Cơ khí xây dựng (có danh sách kèm theo)

*Đã có thành tích xuất sắc hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch công tác giai đoạn 2009 - 2011*

**Điều 2.** Thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng Bộ, Chánh Văn phòng Bộ, Chủ tịch HĐTV Tổng công ty Cơ khí xây dựng và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, TCCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỦ TRƯỞNG**  
  
**Cao Lại Quang**

**DANH SÁCH CÁC CÁ NHÂN  
THUỘC TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG  
ĐƯỢC TẶNG THƯỞNG DANH HIỆU CHIẾN SĨ THI ĐUA NGÀNH XÂY DỰNG  
GIAI ĐOẠN 2009 - 2011**

(Kèm theo Quyết định số **732/QĐ** - BXD ngày **14** tháng 8 năm 2012)

1. Ông Nguyễn Doãn Hành, Chủ tịch HĐQT Tổng công ty
2. Ông Dương Văn Hồng, Tổng giám đốc Tổng công ty
3. Ông Nguyễn Văn Sơn, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty
4. Ông Trần Như Hưng, Chủ tịch Công đoàn Tổng công ty
5. Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung, Trưởng phòng Tổ chức nhân sự Tổng công ty
6. Ông Nguyễn Bình Giang, Chánh Văn phòng Tổng công ty
7. Ông Đào Đức Thọ, Tổng Giám đốc Công ty COMA 26
8. Ông Lê Huy Lân, Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần COMA 18
9. Ông Nguyễn Xuân Phòng, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần COMA 18
10. Ông Lê Thiết Hùng, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần COMA 18
11. Ông Nguyễn Đức Thành, Phó Tổng Giám đốc Công ty, Giám đốc sản phẩm bất động sản, Công ty Cổ phần COMA 18
12. Ông Nguyễn Đức Thăng, Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Công ty Cổ phần COMA 18
13. Ông Bùi Quang Đông, Giám đốc Ban quản lý dự án WESTA, Công ty Cổ phần COMA 18

**Kính trình:** Thứ trưởng Cao Lại Quang  
**Vấn đề trình:** Tặng thưởng danh hiệu năm 2011

**Ý kiến của Đơn vị chủ trì soạn thảo:**

**1. Tóm tắt nội dung và và kiến nghị giải quyết:**  
Tặng thưởng danh hiệu năm 2011 cho 13 cá nhân thuộc Tổng công ty cơ khí xây dựng

**2. Cơ sở ban hành văn bản:**

**Ý kiến tham gia của các đơn vị phối hợp**

**3. Chuyên viên soạn thảo văn bản:**

*Loan* Trịnh Thị Loan

**4. Xác định mức độ mật của văn bản:**

Thường Mật Tối mật

**5. Lãnh đạo đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản:**

*Thanh Thủy*  
**Nguyễn Thị Thanh Thủy**

**Ý kiến giải quyết của Lãnh đạo Bộ:**

*9.8*

**7. Thời gian trình và người tiếp nhận:**

7.1. Thời gian trình:

Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4
07.8.12			

7.2. Người tiếp nhận:

*Phạm Thị Ngọc Kim*  
**8. Chuyên viên tổng hợp:**

**9. Vụ Pháp chế thẩm định văn bản QPPL:**

**10. Ý kiến Lãnh đạo Văn phòng:**

*7/8*  
*Thanh Thủy*

**11. Lưu văn bản trên mạng XDNET 01:**

11.1. Có lưu trên mạng:   
11.2. Không lưu trên mạng:

**BỘ XÂY DỰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **734/QĐ** - BXD

Hà Nội, ngày **14** tháng 8 năm 2012

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc tặng thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành Xây dựng**

**BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG**

Căn cứ Luật Thi đua khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua khen thưởng ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 17/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua, khen thưởng Công ty cổ phần - Tổng công ty Miền Trung tại Tờ trình số 38/TTr/TCT-HĐQT ngày 02/8/2012 và Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng Bộ Xây dựng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tặng thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành Xây dựng cho 34 cá nhân thuộc Công ty cổ phần - Tổng công ty Miền Trung (có danh sách kèm theo).

*Đã có thành tích xuất sắc hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch công tác giai đoạn 2009-2011*

**Điều 2.** Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng Bộ, Chánh Văn phòng Bộ, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần – Tổng công ty Miền Trung và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như điều 2;
- Lưu: VT, TCCB.

**KT.BỘ TRƯỞNG**

**THỨ TRƯỞNG**



**Cao Lại Quang**

**DANH SÁCH CÁC CÁ NHÂN  
THUỘC CÔNG TY CỔ PHẦN – TỔNG CÔNG TY MIỀN TRUNG  
ĐƯỢC TẶNG THƯỞNG DANH HIỆU CHIẾN SỸ THI ĐUA  
NGÀNH XÂY DỰNG GIAI ĐOẠN 2009 - 2011**

*(Kèm theo Quyết định số: 739/QĐ - BXD ngày 14 tháng 8 năm 2012)*

1. Ông Nguyễn Quốc Khánh, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần – Tổng công ty Miền Trung

***Công ty Xi măng Cosevco 19***

2. Ông Cao Vĩnh Lợi, Giám đốc Công ty
3. Bà Phan Thị Kim Yến, Kế toán trưởng
4. Ông Hồ Hùng, Phó phòng KT - CD
5. Ông Huỳnh An, Trưởng phòng Kinh doanh
6. Ông Huỳnh Đức Thiện, Trưởng phòng CN - KCS

***Công ty cổ phần Xi măng Cosevco Đà Nẵng***

7. Ông Hoàng Hữu Trung, Tổng giám đốc Công ty

***Công ty cổ phần Sản xuất vật liệu và xây dựng Cosevco I***

8. Ông Trần Văn Sơn, Tổng giám đốc Công ty
9. Ông Nguyễn Đức Hiền, Phó Tổng giám đốc Công ty
10. Ông Phạm Văn Hoá, Trưởng phòng Dự án - Đầu tư
11. Ông Lê Dũng Hiệp, Trưởng phòng Tài chính Kế toán
12. Ông Nguyễn Văn Minh, Trưởng phòng Tổ chức lao động
13. Ông Phan Xuân Sơn, Phó Tổng giám đốc
14. Ông Hoàng Văn Tuấn, Đội trưởng Đội xe con
15. Bà Trần Thị Liên, Nhân viên Văn phòng
16. Ông Phan Văn Điển, Phó Giám đốc phụ trách
17. Ông Trần Minh Hạnh, Phó giám đốc Nhà máy Xi măng Cosevco 11
18. Ông Đinh Trung Sơn, Phó Giám đốc Nhà máy Xi măng Cosevco 11
19. Ông Võ Huy Hiệu, Phó phòng Công nghệ - KCS, Nhà máy Xi măng Cosevco 11
20. Ông Trần Quỳnh Tương, Phó phòng Kinh tế - Kế hoạch, Nhà máy Xi măng Cosevco 11
21. Ông Phạm Xuân Cường, Quản đốc phân xưởng Lò, Nhà máy Cosevco 11
22. Ông Phạm Văn Sỹ, Quản đốc Phân xưởng Thành phẩm, Nhà máy Cosevco 11
23. Bà Trần Thị Hà, Trưởng phòng Kinh tế - Kế hoạch, Nhà máy Xi măng Cosevco 11
24. Ông Phan Viết Hoàng, Trưởng phòng Kỹ thuật Khai thác đá, Xí nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng Cosevco 12
25. Ông Phạm Văn Ngọc, Phó Giám đốc Xí nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng Cosevco 12
26. Ông Trần Phương, Giám đốc Xí nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng Cosevco 12

27. Ông Phan Thanh Minh, Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, Nhà máy Tấm lợp FIBROCEMENT Cosevco
28. Ông Trần Xuân Quyết, Trưởng phòng Quản lý chất lượng sản phẩm, Nhà máy Tấm lợp FIBROCEMENT Cosevco
29. Ông Lê Văn Hiến, Trưởng phòng Tiêu thụ sản phẩm, Nhà máy Tấm lợp FIBROCEMENT Cosevco
30. Ông Phan Đình Phúc, Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật, Nhà máy Tấm lợp FIBROCEMENT Cosevco
31. Ông Nguyễn Văn Thái, Quản đốc phân xưởng Nhà máy Tấm lợp FIBROCEMENT Cosevco

***Công ty cổ phần Cosevco 75***

32. Bà Nguyễn Thị Mỹ Hồng, Kế toán trưởng
33. Ông Lê Nguyên Ngọc, Trưởng phòng Tổng hợp
34. Ông Võ Thanh Tùng Phụ trách phân xưởng công nghệ, Nhà máy gạch ốp lát Ceramic Cosevco

**BỘ XÂY DỰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **733/QĐ** - BXD

Hà Nội, ngày **14** tháng 8 năm 2012

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc tặng thưởng danh hiệu tập thể lao động xuất sắc**

**BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG**

Căn cứ Luật Thi đua khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua khen thưởng ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 17/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua, khen thưởng Công ty cổ phần – Tổng công ty Miền Trung tại Tờ trình số 38/TTr/TCT-HĐQT ngày 02/8/2012 và Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng Bộ Xây dựng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tặng thưởng danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc cho 34 tập thể thuộc Công ty cổ phần - Tổng công ty Miền Trung (có danh sách kèm theo).

*Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, kế hoạch năm 2011*

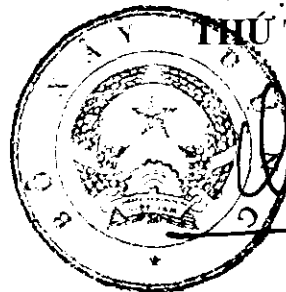
**Điều 2.** Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng Bộ, Chánh Văn phòng Bộ, Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần - Tổng công ty Miền Trung và các tập thể có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như điều 2;
- Lưu: VT, TCCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG**

**THỨ TRƯỞNG**



**Cao Lại Quang**

**DANH SÁCH CÁC TẬP THỂ THUỘC CÔNG TY CỔ PHẦN – TỔNG  
CÔNG TY MIỀN TRUNG ĐƯỢC TẶNG THƯỞNG DANH HIỆU  
TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC NĂM 2011**

*(Kèm theo Quyết định số: 733 /QĐ - BXD ngày 14 tháng 8 năm 2012)*

***Công ty Xi măng Cosevco Sông Gianh***

1. Công ty Xi măng Cosevco Sông Gianh
2. Văn phòng Công ty
3. Phòng Tổ chức Lao động
4. Phòng Kế hoạch Vật tư
5. Phòng Thí nghiệm & KCS
6. Phòng Điều khiển trung tâm
7. Phòng Kỹ thuật công nghệ
8. Phòng Tài chính kế toán
9. Phòng Kỹ thuật cơ điện
10. Phân xưởng Lò nung
11. Phân xưởng nghiền, đóng bao & xuất xi măng
12. Phân xưởng sửa chữa cơ điện

***Công ty Xi măng Cosevco Đà Nẵng***

13. Phòng Kế hoạch vật tư
14. Phòng KDTT
15. Tổ Thị trường Tam Kỳ
16. Tổ Thị trường Đà Nẵng I
17. Phòng Tổ chức Hành chính
18. Phòng Tài chính – Kế toán
19. Phòng Kỹ thuật – KCS
20. Tổ Nghiền II
21. Tổ Kẹp hàm III
22. Tổ Đóng bao bốc xếp I
23. Tổ Cơ điện
24. Văn phòng Phân xưởng

***Công ty cổ phần Cosevco 75***

25. Công ty cổ phần Cosevco 75
26. Phòng Tổng hợp Công ty
27. Phòng Tài chính – Kế toán Công ty
28. Phòng Tài chính Kế toán, Nhà máy gạch ốp lát Ceramic Cosevco



29. Phòng Tổ chức Hành chính, Nhà máy gạch ốp lát Ceramic Cosevco
30. Phòng Kế hoạch Kinh doanh, Nhà máy gạch ốp lát Ceramic Cosevco
31. Xưởng sản xuất, Nhà máy gạch ốp lát Ceramic Cosevco
32. Tổng kho gạch men Đăk Lăk thuộc Nhà máy gạch ốp lát Ceramic Cosevco
33. Tổng kho gạch men Gia Lai thuộc Nhà máy gạch ốp lát Ceramic Cosevco
34. Nhà máy gạch ốp lát Ceramic Cosevco

Kính trình: Thứ trưởng Cao Lại Quang  
Vấn đề trình: Quyết định tặng thưởng danh hiệu thi đua .

**Ý kiến của Đơn vị chủ trì soạn thảo:**

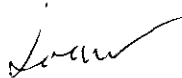
**Tóm tắt nội dung và và kiến nghị giải quyết:**

Quyết định tặng thưởng Danh hiệu thi đua cho các tập thể, cá nhân thuộc Công ty cổ phần – Tổng công ty Miền Trung. Đã hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch công tác năm 2011

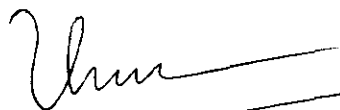
**Cơ sở ban hành văn bản:**

**Ý kiến tham gia của các đơn vị phối hợp**

**Chuyên viên soạn thảo văn bản:**

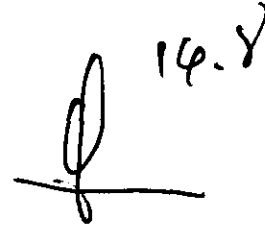


**Lãnh đạo đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản:**



**Nguyễn Thị Thanh Thủy**

**Ý kiến giải quyết của Lãnh đạo Bộ:**



**Thời gian trình và người tiếp nhận:**

7.1. Thời gian trình:

Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4
13.8.12.			

7.2. Người tiếp nhận:

**Chuyên viên tổng hợp:** 

**Vụ Pháp chế thẩm định văn bản QPPL:**

**Ý kiến Lãnh đạo Văn phòng:**

14/8



**Xác định mức độ mật của văn bản:**

Thường Mật Tối mật

**Lưu văn bản trên mạng XDNET 01:**

- Có lưu trên mạng:

- Không lưu trên mạng:

**BỘ XÂY DỰNG**

Số: ~~1370~~ /BXD - TCCB

V/v: Hiệp y khen thưởng

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày ~~17~~ tháng 8 năm 2012

Kính gửi : Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương

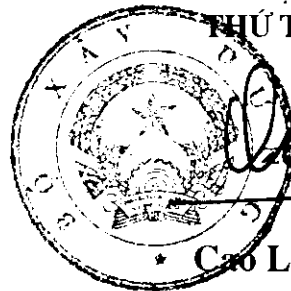
Bộ Xây dựng nhận được công văn số 1489/BTĐKT- Vụ III ngày 31/7/2012 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương đề nghị cho ý kiến hiệp y trình Thủ tướng Chính phủ tặng thưởng Bằng khen cho ông Trần Hồng Quang, Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Hoà Bình.

Sau khi xem xét, đánh giá thành tích thực hiện nhiệm vụ công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh của Sở Xây dựng tỉnh Hoà Bình và cá nhân ông Trần Hồng Quang trong năm 2011 và liên tục từ 2007 - 2011; đối chiếu với tiêu chuẩn xét tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ được quy định tại Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ, Bộ Xây dựng nhất trí với Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương trình Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen đối với trường hợp trên./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT; TCCB

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG



Cao Lại Quang

Kính trình: Thứ trưởng Cao Lại Quang  
Vấn đề trình: Hiệp y khen thưởng

**Ý kiến của Đơn vị chủ trì soạn thảo:**

**1. Tóm tắt nội dung và kiến nghị giải quyết:**

Hiệp y đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho ông Trần Hồng Quang, Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Hoà Bình

**2. Cơ sở ban hành văn bản:**

*Ý kiến tham gia của các đơn vị phối hợp*

**3. Chuyên viên soạn thảo văn bản:**

  
Trinh Thị Loan

**4. Xác định mức độ mật của văn bản:**

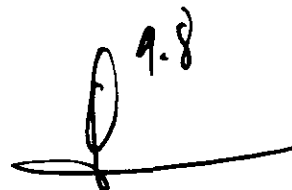
Thường      Mật      Tối mật

**5. Lãnh đạo đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản:**



Nguyễn Thị Thanh Thủy

**Ý kiến giải quyết của Lãnh đạo Bộ:**




**7. Thời gian trình và người tiếp nhận:**

7.1. Thời gian trình:

Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4
07.8.12			

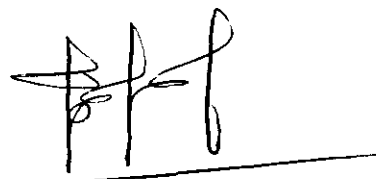
7.2. Người tiếp nhận:

  
8. Chuyên viên tổng hợp: *Đã chuyển Anh 5*

**9. Vụ Pháp chế thẩm định văn bản QPPL:**

**10. Ý kiến Lãnh đạo Văn phòng:**

10/8



**11. Lưu văn bản trên mạng XDNET 01:**

11.1. Có lưu trên mạng:

11.2. Không lưu trên mạng:

**BỘ XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1369**/BXD - TCCB

Hà Nội, ngày **14** tháng 8 năm 2012

V/v: Đề nghị xét tặng Kỷ  
niệm chương “Vì sự nghiệp  
giáo dục”

Kính gửi : Bộ Giáo dục và Đào tạo

Theo Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo Quyết định số 27/2005/QĐ-BGD&ĐT ngày 29/8/2005 và trên cơ sở đề nghị của các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề thuộc ngành Xây dựng, Bộ Xây dựng đã xét chọn và đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Kỷ niệm chương “ Vì sự nghiệp giáo dục” năm 2012 cho cán bộ, công chức, nhà giáo trong ngành giáo dục đào tạo là 10 người đang làm việc (có danh sách gửi kèm theo).

Rất mong sự quan tâm của Quý Bộ./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, TCCB (L2)

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Cao Lại Quang**

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG**  
**“VÌ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC” NĂM 2012**  
(Kèm theo công văn số 1369/BXD-TCCB ngày 14 tháng 8 năm 2012)

TT	Họ và tên	Chức vụ, nơi công tác	Số năm công tác trong Ngành	Tổng số năm xét tặng kỷ niệm chương
<b>I</b>	<b>Trường Đại học Xây dựng Miền Trung</b>			
1	Ông Võ Thanh Bình	Giáo viên	22 năm	22 năm
2	Ông Huỳnh Chung Vinh	Giáo viên	20 năm	20 năm
3	Bà Hoàng Thị Kim Ngân	Nhân viên	20 năm	20 năm
<b>II</b>	<b>Trường Đại học Xây dựng Miền Tây</b>			
4	Bà Liễu Thị Thanh Phương	Giáo viên	22 năm	22 năm
5	Ông Đặng Văn Truyền	Giáo viên	21 năm	21 năm
6	Ông Nguyễn Văn Đạt	Giáo viên	18 năm	18 năm
<b>III</b>	<b>Trường Cao đẳng XD Nam Định</b>			
7	Ông Phùng Hữu Độ	Giáo viên	21 năm	21 năm
8	Ông Nguyễn Như Giang	Giáo viên	22 năm	22 năm
9	Ông Nguyễn Văn Thanh	Giáo viên	23 năm	23 năm
10	Ông Nguyễn Đình Vinh	Giáo viên	22 năm	22 năm

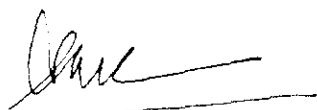
... Trường Cao đẳng xây dựng Nam Định.

45. Ý kiến tham gia của các đơn vị phối hợp

9. Vụ Pháp chế thẩm định văn bản QPPL:

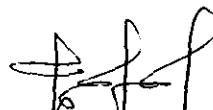
46. Chuyên viên soạn thảo văn bản:

10. Ý kiến Lãnh đạo Văn phòng:



Nguyễn Văn Lân

14/8



**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG  
“VÌ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC” NĂM 2012**

(Kèm theo công văn số 1369/BXD-TCCB ngày 14 tháng 8 năm 2012)

TT	Họ và tên	Chức vụ, nơi công tác	Số năm công tác trong Ngành	Tổng số năm xét tặng kỷ niệm chương
<b>I</b>	<b>Trường Đại học Xây dựng Miền Trung</b>			
1	Ông Võ Thanh Bình	Giáo viên	22 năm	22 năm
2	Ông Huỳnh Chung Vinh	Giáo viên	20 năm	20 năm
3	Bà Hoàng Thị Kim Ngân	Nhân viên	20 năm	20 năm
<b>II</b>	<b>Trường Đại học Xây dựng Miền Tây</b>			
4	Bà Liêu Thị Thanh Phương	Giáo viên	22 năm	22 năm
5	Ông Đặng Văn Truyền	Giáo viên	21 năm	21 năm
6	Ông Nguyễn Văn Đạt	Giáo viên	18 năm	18 năm
<b>III</b>	<b>Trường Cao đẳng XD Nam Định</b>			
7	Ông Phùng Hữu Độ	Giáo viên	21 năm	21 năm
8	Ông Nguyễn Như Giang	Giáo viên	22 năm	22 năm
9	Ông Nguyễn Văn Thanh	Giáo viên	23 năm	23 năm
10	Ông Nguyễn Đình Vinh	Giáo viên	22 năm	22 năm